

Kính phẫn bái, trong cách nhìn của tác giả Lê Giang, đã phẫn bái cái gì, phẫn bái ai?



Nhà bào Tú Gàn

Nhìn lại các nhân vật lịch sử là một việc làm bình thường trong những xã hội tự do, xu hướng phát triển một đất nước phức tạp, bao gồm lòng yêu nước, sự băn khoăn về những câu hỏi mà chúng ta có thể gặp phải đáp trả đáng với một hay nhiều biện pháp xảy ra vào một thời điểm nào đó, căn cứ trên sự diễn biến tài liệu lịch sử để có những kính lý tưởng và ít nhiều chủ quan của người mua nhìn lại, để có tích lũy và tôi luyện qua thời gian. Đây là một nghĩa tích cực nhất nhưng cũng có những cách nhìn thiêu công chính, để có một đất nước kiêu mà khi đất nước, người vì tin vào những điều mà mình dựa trên sự đồng thuận của một số người cùng quan điểm.

Một Phiếm luận trên một báo Việt Herald ngày 13 tháng 10 năm 2009, có khi đăng một bài ba kỳ, nhan đề Kính Phẫn Bái, tác giả Lê Giang, nhằm chỉ đích danh cả Tổng Thống Nguyễn Văn Thiệu của nước cộng hòa miền nam Việt Nam. Phẫn mà đầu bài viết với văn phong thô bạo, trích dẫn lại phát biểu bất xứng của vị nguyên thủ quốc gia Hoa Kỳ lúc đó là ông mình của Việt Nam trong cuộc chiến tranh của người, đã gây xúc động và bất bình cho độc giả, khiến bài viết không còn mang tính xét lại lịch sử một cách trung thực mà là bản cáo trạng dành cho một người đã qua đời, không còn tiếng nói để biện minh, làm sáng tỏ sự việc.

Độc tôn trên sự công chính của nó có khi đánh giá các nhân vật lịch sử, thì tôi nghĩ có 2 vấn đề cần nêu ra xung quanh bài viết của tác giả Lê Giang:

1.- Định nghĩa thế nào là Kính Phẫn Bái? Định nghĩa này có đúng cho trường hợp cả Tổng Thống VNCH Nguyễn Văn Thiệu hay không?

2.- Kính phẫn bái, trong cách nhìn của tác giả Lê Giang, đã phẫn bái cái gì, phẫn bái ai?

Phản bội nghĩa là bỏ lại họ a, nuốt lại th, quay lưng lại đối mặt, bỏ n bè, đứng chỉ, ngó tình... chứ không phải nhúng cam kết đã làm. Nếu hiểu nghĩa như thế, kẻ phản bội đã đi vào lịch sử của dân tộc Việt Nam VN, kéo theo những hậu quả thảm khốc mà người dân miền Nam phải gánh chịu, chính là ông đứng đầu siêu cấp của cái miền Nam bất hạnh của chúng ta chứ không phải ông Thiệu. Trong hoàn cảnh “bê hy sinh” của ông Thiệu ngày ấy, ai dám vạch mặt ông ra làm hay hèn ông Thiệu? Hay là tác giả muốn nói ông Thiệu đã phản bội cả Diệm khi tham gia chiến đấu chống cộng vì ông từng đứng đầu cả Diệm tin cậy, sống ái và cốt nhục mà bây giờ thân chinh đem quân vây khốn dinh Địch Lữ? Một dân tộc như thế thì luôn có nhiều người oan khiên. Họ là Sĩ Việt Nam, chứ không ai quên chuyện Trừng Thủy/Mỹ Châu. Tác giả nói rằng ta có câu “hùm đói không ăn thịt con,” nhưng lịch sử của người vua An Đông ngạo mạn xuống gươm xé con gái thì chứng tỏ cô xem trừng tình riêng hơn non nước. Cuối thế kỷ 20, nên để lý lẽ nhỏ cho xúi nguyên tác “trung thần bất sát như quân” hay “quân xé thịt nọt, thần bất tọt bết trung,” đứng hóa người lãnh đạo thì cao và tự quyết và quy định của dân tộc, đã cáo chung. Năm 1954, do sự sắp đặt của các thế lực ngoại bang, chỉ huy Ngô Đình Diệm và những chấp chánh vai trò thì trừng đạo chính thức quyết trừng Ngô Bội Đức rồi lại trừng thế cục, thì thế cục nên để nhứt cục hòa, trở thành và thế trừng thế đầu tiên của Việt Nam qua một cuộc biến cố với nhiều bất lợi cho cựu hoàng Bội Đức. Thế giới dân chúng cao niên trong đó có phần thân cận với bài này, còn chịu ảnh hưởng nặng nề của sâu đậm, cảm thấy ngột ngạt, chua chát, với ý nghĩ quân sự đứng trước mặt. Tuy nhiên, thế tục sau đó cho thấy, chính trừng thế màn với kẻch bỏn mĩ viêt cho Việt Nam. Người Mỹ thay tay người Pháp cầm chịch phía nam và tuyên 17 và thông qua công cuộc giúp đỡ để nhứt sự cho họ một triệu người miền bắc là bỏ quê hương, di cư lánh nạn cộng sản, chính phủ của cả Diệm đã chọn thế một cách hùng hèn chân lý trong câu luận về thế sự “thế Chiên quố, thế Xuân thu, thế thì thế, thế thì thế, thế thì thế.”

Nếu chuyện đời ví như một sân khấu (tô hóa gây chỉ cuộc hí trừng- bà huyến Thanh Quan,) một nhân vật mang cân đai áo mao có một thế xuất hiên để đi m để nhứt vai trò rồi biến mất khi thế màn nhung buông xuống, thì cả Diệm hay ông Thiệu là những diễn viên đứng đầu sự phản tuyên chiến cho thế bị kẻch hai hời, hai màn, rồi dài hèn hai thế p niên máu lồ đau thế trừng, hệt do mưu quố Pháp rồi do siêu cấp ng Mỹ để đi n. Cả hai đều ý thế sâu xa và thế cả hai hèn trong bàn tay kẻch nhưng cả ngoại nhân, họ hèn nhiều bất lợi thế và thế hèn, đã cả gồng mĩ ngườ i một cách, và đều gây với tình, và lo công việc bỏ quố, an dân và xây dựng thế m năng để thế trong khế năng cả mĩ và. Đau thế thay, dù vùng với cách nào, cả hai đều chịu chung một kết cục: bỏ lờ i bỏ không nhứt tay, người này không đáp ứng hèn ng để cả để đi n mưu thay thế và tuế ng, người kia khi để đi n cả chém vè, đóng cả, rút cả, bỏ ngang trở chời.

Sự thế lịch sử nay đã phải bày thế thế trừng. Giờ đây, quan niệm cả Diệm phản bội Quốc Trừng Bội Đức, ông Thiệu (và hời đứng đầu thế lãnh) phản bội cả Diệm, là vấn đề của nhứt chân thế rõ bỏn lại diễn mĩ cả cả “bê máy để não” phản bội đáng sợ, và hành với một quy định thế vĩ đại, không phải với nhu cầu nào khác hèn quy định thế cả cả cái để thế mà nó để thế sự sinh và để đi n.

Giờ đây có thể tìm thấy những quan niệm mang ít nhiều u ám tính do những liên hệ ân tình khác ghi nói trên, cả cả Diễm Liên ông Thiệu, khi thời cuộc đưa đẩy họ vào vai diễn, họ bị tước đoạt những giá trị chính sinh mạng cả họ, thậm chí, cả cả thân nhân, gia đình họ. Quyết tâm đứng cùng họ khi họ quở trách đời họ, dù không xoay chuyển được thời cuộc, cũng rất đáng ngưỡng mộ. May mắn làm nên những cay đắng làm, ông Thiệu thoát đi, thoát chết trong đường tẩu thoát. Phận đời còn lại, như họ mất rồi, ông sống những tháng ngày mất quê hương, anh em, chị em họ, cháu ông tại miền, gặm nhấm cảm hận và phận họ không cách nào thoát.

Có một số thuộc cấp của ông Thiệu, cho rằng ông đã chấp nhận bất chấp khi ra đi, bỏ lại anh em, đường đời sau này bị thời cuộc đẩy đưa, sát hại. Họ cũng đặt câu hỏi thời thế: “Sao ông không tuân thủ năm và tháng anh hùng, chị em họ của ông, ít nhất để bảo toàn danh dự của họ khi thành rồi vào tay giặc?” Triết gia Jean Paul Sartre có nói: “Être c’est être en situation,” con người luôn gắn liền với hoàn cảnh trong đó nó hiện diện. Xét một người, không thể tách người đó ra khỏi hoàn cảnh cả họ vì như thế sẽ đưa đến những phán đoán có tính giả tạo. Trong biên niên 30/4/75, chúng ta có 5 vị tướng tuân thủ, không hàng giặc và chấp nhận bị thuộc cấp bắn chết. Toàn dân ngưỡng mộ. Thời gian ngưỡng mộ. Kẻ thù ngưỡng mộ. Thời nhàn, với thời thế của những người đó, với nhân cách vĩ đại đó, nếu như các vị không lựa chọn cái chết, họ là kẻ người Việt đi tị nạn đã có được những lãnh đạo xuất sắc và đã có một bộ mặt khác. Thời gian thời gian của họ làm đẹp nên trang sử mới của họ, thời gian thời gian sống quý giá bởi một đời muôn vàn họ.

Qua những biên niên lịch sử cuộc đời 20 năm thúc bách vì một miền Nam, bài học Lê Chiêu Thống của vị vua bị phế bỏ của họ, tôi thêm, để cho một dân tộc nhún nhường bị tước đoạt duy nhất để thoát ra khỏi thân phận là tình thế họ, họ cần, họ nên sống mạnh mẽ họ. Sống mạnh mẽ không bao giờ hình thành nếu không có nền tảng căn bản là sự đoàn kết. Trước tiên người Việt chúng ta phải không bị bao vây bởi học giả trí thức, câu chuyện bó buộc trong Quốc Văn giáo khoa thư đến di sản ca dao tục ngữ. Một cây làm nên non, ba cây chụm lại thành hòn núi cao; Khôn ngoan để đáp người ngoài, gà cùng một mẹ chớ hoài đá nhau... Để thế hệ đoàn kết, mỗi cá nhân cần ý thức mình chỉ là một hạt cát trong cát bãi cát, một viên gạch nhỏ nhồi trong tri thức viên gạch xây lên bức tường kiên cố và to lớn, cần thi thố và có ý nghĩa khi hiện diện bên những viên gạch khác, ngoài ra, sự vô dụng khi lẫn lộn một mình. Đoàn kết là đem cái chung nhập vào cái riêng, đem họ nhập vào đời họ, trong đó, mỗi thành viên phụ thuộc nhau mà cùng sáng chói. Khiêm nhường, trung thực, trách nhiệm, kỷ luật, thời gian yêu và tôn trọng nhau là những yêu cầu xi măng hàn gắn đoàn kết. Người Việt họ có khi nào các nhà hoạt động cộng đồng hiện nay, trong cái thế kỷ VN nhỏ bé, họ u vong bên ngoài lãnh thổ, thành kẻ nhìn lại mình, xét xem đáp ứng được bao nhiêu những tiêu chuẩn công dân thế giới? Hay là vì họ ba thập niên qua, chúng ta không có lãnh đạo nên không thể nuôi họ tham vọng trong một người? Hay là vì họ ưu tiên được sống, được an toàn thì họ DO trong một xã hội thời sự họ nên chúng ta làm một người họ nói gì thì nói, họ làm gì thì làm, họ nói và làm những điều gây thời gian cho người khác? Chúng ta quen chấp tay vào người bên cạnh thì làm sao thay thế họ mà sống? Có phải họ thời thế và họ tri thức vì họ, trong buổi chiều tà, làm nên sự sinh tâm lý bức bối, cảm hận, khi nhìn đâu cũng

thầy nhúng bọ mọt đáng ghét, đáng lãnh nhón búa rìu vào mồm miệng lưỡi, hoặc bé xé ra to, làm cho lợn lên hoặc ngay cả bọ gán ghép?

Chao ôi, vì bọ t có lý do gì, không lo vì bọ lý do có cả bàn tay phá hoại cả nhà quyệt 36 cả cả ng s n, nếu u ng i Vi t h i ngo i gi đây v n không nh n ra hi n t ng c ng đ ng thi u đoàn kết chính là th t b i đau đ n nh t cả t t c chúng ta trên tr n tuy n ch ng c ng s n, nhân danh nh ng giá tr cao quý nh t đ i ng i thì, rõ ràng, chúng ta đã thua kẻ thù m t n c c n a mà lợn này, làm gì còn đ ng minh ph n b i, cũng làm gì còn cả Di m hay ông Thi u đ trút t i lên đ u h ?

Trở lại bài “K Ph n B i” cả L Giang, khi đ t v n đ đánh giá m t nhân v t l ch s mà tiên quy t đã gán ngay cho nhân v t y m t cái nhãn hi u là sai ngay t con ch đ u tiên. Nếu tác gi không nh m đánh giá l i mà nh m h ch t i thì l i càng sai h n n a vì, th nh t, b cáo không có m t đ lên ti ng; th hai, thay vì t p h p tài li u, phân tách nghiêm ch nh, rút ra m t k t lu n khách quan và công chính đ đóng góp kinh nghi m ng x cho ng i sau thì dùng ngôn t b t x ng, do c m tính xô đ y đ gây thêm ng nh n, mi t th m t t ng th ng, m t t ng t l nh quân đ i cả đ t n c mà tác gi t ng s ng và làm vi c v i t cách m t công ch c cao c p trong chính ph do t ng th ng y lãnh đ o, ng i vi t tin ch c r ng ngoài L Giang ra, trên đ a c u này khó có ng i th hai, k c trong kh i c ng s n mà phía qu c gia th ng cho là th p kém, b t nhân, ăn cháo đá bát.

Cho nên, t do luôn đi kèm v i đ o đ c và trách nhi m. Nói cái gì, nói nh th nào hay nói cho s ng mi ng, b c l đ o đ c và trách nhi m cả ng i nói. Có nghe không, nghe nh th nào hay nghe cho th a ý riêng, b c l phong cách, trình đ cả ng i nghe và đây chính là ngu n g c giúp đ nh hình m t n n t do ngôn lu n có ph m ch t.

24/10/09